



nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Hiên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **ĐIỀU LỆ**

**Tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng  
cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1564/QĐ-UBND ngày 08/9/2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều lệ này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên.

##### 2. Đối tượng áp dụng

- a) Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên;
- b) Các tổ chức cho vay theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ (Nghị định số 34/2018/NĐ-CP);
- c) Các đối tượng được cấp bảo lãnh tín dụng theo quy định tại Điều 15, Điều 16 của Nghị định số 34/2018/NĐ-CP;
- d) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện Nghị định số 34/2018/NĐ-CP.

#### **Điều 2. Tên và trụ sở chính**

1. Tên gọi đầy đủ: Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên.
2. Tên viết tắt: Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên.
3. Tên giao dịch quốc tế: Phu Yen Credit Guarantee Fund (PYCGF).
4. Trụ sở chính: 48 Lê Duẩn, Phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên (Sở Tài chính tỉnh Phú Yên).

#### **Điều 3. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, đại diện pháp luật**

1. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên thành lập, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chức năng cấp bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP và pháp luật liên quan.

3. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có báo cáo tài chính riêng, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của

pháp luật.

4. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên có thu nhập từ hoạt động do thực hiện nhiệm vụ bảo lãnh tín dụng được miễn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên có thu nhập từ hoạt động khác ngoài hoạt động bảo lãnh tín dụng thì phải nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

5. Đại diện theo pháp luật của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên là Giám đốc Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên.

#### **Điều 4. Nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động**

1. Nội dung hoạt động:

Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên thực hiện cấp bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng đối tượng và đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP của Chính phủ và theo quy định của Quy chế hoạt động Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV đã được phê duyệt.

2. Phạm vi hoạt động:

Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên hoạt động trong phạm vi Nghị định số 34/2018/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Thời hạn hoạt động: Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên hoạt động theo quyết định của chủ sở hữu và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

1. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính, bảo đảm an toàn vốn.

2. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi nguồn vốn chủ sở hữu của mình.

3. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên chỉ được thực hiện cấp bảo lãnh tín dụng đối với các khoản vay đúng đối tượng và đủ điều kiện bảo lãnh.

4. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên ưu tiên thực hiện bảo lãnh tín dụng đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên theo quy định.

#### **Điều 6. Chủ sở hữu nhà nước**

Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên là cơ quan đại diện chủ sở hữu của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên.

## **Chương II VỐN HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**

#### **Điều 7. Vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên bao gồm:

a) Vốn ngân sách tỉnh cấp: 100 tỷ đồng (Một trăm tỷ đồng).

b) Vốn bổ sung trong quá trình hoạt động kinh doanh từ Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc điều chỉnh vốn điều lệ thực hiện theo quy định của pháp luật. Khi có sự thay đổi vốn điều lệ, Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên phải công bố thông tin

về vốn điều lệ theo quy định.

**Điều 8. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

Nguồn vốn hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên được hình thành từ các nguồn sau:

1. Vốn chủ sở hữu:

a) Vốn điều lệ của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên do ngân sách tỉnh cấp;

b) Vốn bổ sung từ kết quả hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên theo quy định;

c) Vốn hình thành từ các khoản tài trợ, viện trợ, đóng góp không phải hoàn trả của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước dành cho Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên;

d) Vốn nhà nước khác theo quy định của pháp luật;

đ) Các nguồn vốn khác thuộc vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

2. Vốn huy động: vốn huy động từ các tổ chức tài chính, tín dụng trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Quỹ bảo đảm phù hợp với khả năng hoàn trả của Quỹ.

3. Các khoản vốn khác gồm:

a) Vốn nhận ủy thác của chính quyền địa phương, các quỹ tài chính địa phương, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước (bên ủy thác) để thực hiện yêu cầu của bên nhận ủy thác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

b) Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 9. Nguyên tắc quản lý và sử dụng vốn của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

1. Vốn hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên phải được sử dụng theo nguyên tắc đúng mục đích, có hiệu quả, đảm bảo an toàn vốn và tài sản, cụ thể:

a) Cấp bảo lãnh tín dụng cho các bên được bảo lãnh theo quy định;

b) Đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên tối đa không quá 7% vốn điều lệ thực có của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành quy chế đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản cố định đảm bảo chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Vốn nhàn rỗi của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên được sử dụng để đầu tư mua trái phiếu Chính phủ, tín phiếu kho bạc, trái phiếu kho bạc, công trái xây dựng tổ quốc, trái phiếu do Chính phủ bảo lãnh, được gửi tiết kiệm tại các tổ chức tín dụng thuộc danh sách các tổ chức tín dụng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong từng thời kỳ theo nguyên tắc bảo toàn, phát triển vốn.

**Điều 10. Quyền lợi của tổ chức tham gia góp vốn**

1. Tham dự các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên, được quyền thảo luận, kiến nghị và biểu quyết.

2. Được chia lợi nhuận tương ứng với phần vốn góp sau khi Quỹ Bảo lãnh tín

dụng tỉnh Phú Yên đã nộp đủ thuế và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

3. Được chia giá trị tài sản của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên tương ứng với phần vốn góp khi Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên giải thể hoặc phá sản.

4. Được ưu tiên thực hiện cấp bảo lãnh tín dụng nếu tổ chức là doanh nghiệp.

5. Trường hợp tổ chức góp vốn sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên còn có thêm các quyền sau đây:

a) Yêu cầu họp Hội đồng quản lý để giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền;

b) Kiểm tra, xem xét, tra cứu sổ kế toán và báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng và hàng năm;

c) Kiểm tra, xem xét, tra cứu biên bản cuộc họp, nghị quyết của Hội đồng quản lý và các hồ sơ khác của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên.

6. Các quyền lợi khác theo thỏa thuận trong Hợp đồng góp vốn giữa Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên và tổ chức.

### **Chương III**

## **CHỨC NĂNG, QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA QUỸ BẢO LÃNH TÍN DỤNG TỈNH PHÚ YÊN**

### **Điều 11. Chức năng của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

1. Tiếp nhận, quản lý các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, các chương trình, dự án tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

2. Phối hợp với các tổ chức cho vay trong việc kiểm tra, giám sát và thẩm định các dự án cho vay đầu tư sản xuất kinh doanh có bảo lãnh để ngăn chặn, xử lý kịp thời các rủi ro phát sinh.

### **Điều 12. Quyền của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

1. Tổ chức và hoạt động phù hợp với mục tiêu và phạm vi hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên theo Điều lệ này;

2. Được lựa chọn các dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh khả thi, có hiệu quả, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên và đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để quyết định cấp bảo lãnh tín dụng;

3. Được tuyển chọn, bố trí, sử dụng, đào tạo lao động và sử dụng lao động theo quy định tại Điều lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan;

4. Được từ chối mọi yêu cầu của bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào về việc cung cấp thông tin và các nguồn lực của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và trái với Điều lệ này.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

1. Thực hiện cấp bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng đối tượng và đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP;

2. Sử dụng vốn đúng mục đích để thực hiện bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đảm bảo an toàn và phát triển vốn;

3. Thực hiện chế độ kế toán, thống kê và báo cáo tài chính theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật có liên quan;

4. Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

5. Cung cấp số liệu, công bố công khai về quy chế hoạt động, cơ chế tài chính, kế hoạch tài chính, kết quả hoạt động của Quỹ và báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật có liên quan;

6. Mua bảo hiểm tài sản, bảo hiểm rủi ro hoạt động bảo lãnh tín dụng và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật để đảm bảo an toàn cho Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên;

7. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và các quy định khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên.

#### **Chương IV** **TỔ CHỨC, QUẢN LÝ QUỸ BẢO LÃNH TÍN DỤNG** **TỈNH PHÚ YÊN**

##### **Điều 14. Cơ cấu tổ chức quản lý và điều hành của Quỹ**

1. Cơ cấu tổ chức quản lý và điều hành của Quỹ gồm có: Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Ban điều hành.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật thành viên của Hội đồng quản lý, Trưởng ban Kiểm soát của Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

3. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật đối với Giám đốc, Phó Giám đốc và các thành viên Ban Kiểm soát của Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.

##### **Điều 15. Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm. Hội đồng quản lý Quỹ có 05 thành viên hoạt động kiêm nhiệm, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ: Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ: Lãnh đạo Sở Tài chính.

c) Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ khác là lãnh đạo các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Phú Yên, Hội Doanh nghiệp tỉnh Phú Yên.

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ là 05 năm và có thể bổ nhiệm lại.

3. Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Bị tòa kết án bằng bản án hoặc quyết định kỷ luật đã có hiệu lực pháp luật.

b) Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao, bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị tước bỏ năng lực hành vi dân sự.

c) Không trung thực trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng chức vụ quyền hạn để thu lợi cá nhân hoặc cho người khác, báo cáo không trung thực tình hình tài chính của Quỹ.

d) Vi phạm quy định của pháp luật và Điều lệ này.

đ) Khi có quyết định xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.

4. Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ được thay thế trong những trường hợp sau:

- a) Xin từ chức.
- b) Khi có quyết định điều chuyển hoặc bố trí công việc khác.
- c) Không đảm bảo sức khỏe đảm nhận công việc.
- d) Một số lý do khác.

5. Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng.

6. Hội đồng quản lý Quỹ được sử dụng con dấu của Quỹ Bảo lãnh tín dụng trong việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ.

#### **Điều 16. Quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Quyết định chiến lược, kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính hàng năm, trung và dài hạn của Quỹ bảo lãnh tín dụng sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Quyết định phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hàng năm của Quỹ bảo lãnh tín dụng sau khi có ý kiến thẩm định của Ban Kiểm soát và ý kiến chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh;

3. Quyết định phương án tổ chức hoạt động, biên chế, tổ chức bộ máy quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP, Điều lệ này và pháp luật liên quan sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận về chủ trương;

4. Quyết định ban hành các Quy chế cấp bảo lãnh tín dụng, Quy chế quản lý tài chính và huy động vốn, Quy chế quản lý và sử dụng các quỹ, Quy chế xử lý rủi ro và các văn bản quản lý nội bộ khác quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP và Điều lệ này sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

5. Quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý của Quỹ bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên.

6. Quyết định tuyển dụng lao động theo định biên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận.

7. Quyết định hoặc ủy quyền cho Giám đốc Quỹ quyết định phương án huy động vốn, đầu tư, xây dựng, mua bán tài sản cố định và các hoạt động khác theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP, Điều lệ này và pháp luật có liên quan;

8. Thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm khác theo yêu cầu quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP và Điều lệ này.

#### **Điều 17. Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân chịu trách nhiệm về lĩnh vực được phân công; họp thường kỳ mỗi quý một lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình. Hội đồng quản lý Quỹ có thể họp bất thường hoặc có công văn trả lời để giải quyết những vấn đề cấp bách của Quỹ trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, hoặc Giám đốc, hoặc Trưởng ban kiểm soát, hoặc ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ vắng mặt có thể ủy nhiệm cho Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

3. Các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có mặt ít nhất 2/3 số thành viên. Nội dung và kết luận của các buổi họp Hội đồng quản lý Quỹ đều phải ghi thành biên bản và phải được thông qua tại cuộc họp. Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết theo nguyên tắc đa số; nếu biểu quyết có số phiếu ngang nhau thì ý kiến theo phiếu của chủ tọa cuộc họp là quyết định cuối cùng. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ký ban hành Nghị quyết kỳ họp gửi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ để triển khai thực hiện.

4. Trong trường hợp ý kiến của thành viên khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có quyền bảo lưu ý kiến của mình và báo cáo lên Chủ tịch UBND tỉnh. Trong thời gian chưa có ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ vẫn phải chấp hành nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

5. Khi xét thấy những vấn đề cần có sự quyết định thông qua của Hội đồng quản lý Quỹ và không thuộc trường hợp bắt buộc phải thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp thì Quỹ Bảo lãnh tín dụng có quyền tổ chức lấy ý kiến Hội đồng quản lý Quỹ bằng văn bản. Nếu 2/3 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có công văn thống nhất thì vấn đề được thông qua.

#### **Điều 18. Quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản lý**

1. Các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ được hưởng phụ cấp theo quy định của nhà nước.

2. Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm:

- Không được lợi dụng chức vụ để trục lợi cá nhân hoặc có hành động làm thiệt hại lợi ích của Quỹ Bảo lãnh tín dụng.

- Không được hành động vượt quá các quyền hạn của Hội đồng quản lý theo như quy định của Điều lệ này.

- Không được tiết lộ bí mật của Quỹ Bảo lãnh tín dụng.

- Chủ tịch và các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ không hoàn thành nhiệm vụ được giao, vi phạm Điều lệ này, quyết định sai hoặc vượt thẩm quyền, lạm dụng chức vụ, làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng, gây thiệt hại cho nhà nước và Quỹ Bảo lãnh tín dụng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 19. Ban Kiểm soát Quỹ**

1. Ban Kiểm soát Quỹ chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ, có trách nhiệm kiểm soát toàn bộ hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng.

2. Trong thời gian chờ hoàn thiện bộ máy, cử cán bộ có kinh nghiệm kiểm tra kiểm soát tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên làm Trưởng ban Kiểm soát, 02 thành viên là công chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tỉnh kiêm nhiệm vai trò thành viên Ban Kiểm soát Quỹ Bảo lãnh tín dụng.

3. Trưởng ban Kiểm soát do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ. Các thành viên Ban Kiểm soát do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm. Thành viên Ban Kiểm soát Quỹ phải có trình độ đại học trở lên về lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng, kế toán - kiểm toán, đạo đức nghề nghiệp và có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm công tác.

4. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 03 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban

Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên của Ban Kiểm soát có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế nếu hoàn thành nhiệm vụ và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

**Điều 20. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát**

1. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chủ trương, chính sách, chế độ, điều lệ, thể lệ nghiệp vụ trong hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên, đảm bảo an toàn tài sản nhà nước, tài sản của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên, báo cáo với Hội đồng quản lý kết quả kiểm tra, giám sát và kiến nghị các biện pháp xử lý.

2. Tiến hành công việc một cách độc lập theo chương trình đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua.

3. Có trách nhiệm trình bày báo cáo, kiến nghị của mình về kết quả kiểm soát, báo cáo thẩm định về quyết toán tài chính tại các cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ nhưng không được biểu quyết.

4. Xem xét, trình Hội đồng quản lý giải quyết các khiếu nại của tổ chức, các nhân có quan hệ với Quỹ Bảo lãnh tín dụng.

**Điều 21. Ban Điều hành Quỹ**

- Ban điều hành Quỹ hoạt động chuyên trách.

- Ban Điều hành Quỹ gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

**Điều 22. Giám đốc Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

1. Tiêu chuẩn, điều kiện được bổ nhiệm Giám đốc Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 34/2018/NĐ-CP.

2. Quyền hạn và trách nhiệm của Giám đốc Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên:

a) Tổ chức điều hành mọi hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên; thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện các quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên;

b) Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên; quyết định phương án đầu tư, huy động vốn, sử dụng vốn, phương án mua, bán, cho thuê, thanh lý tài sản và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo Nghị định số 34/2018/NĐ-CP và theo ủy quyền của Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Đề xuất, xây dựng trình Hội đồng quản lý Quỹ quyết định theo thẩm quyền về chiến lược hoạt động, kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính dài hạn, trung hạn và kế hoạch hàng năm, kế hoạch nhân sự, tiền lương của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên; tổ chức thực hiện các kế hoạch này sau khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Ban hành các văn bản quản lý nội bộ và các quy định khác liên quan đến hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên theo quy định;

đ) Trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý Quỹ theo quy định;

e) Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh Trưởng, Phó phòng sau khi có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

g) Ban hành quy chế quản lý nội bộ đã được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chấp thuận.

h) Ký kết hợp đồng, thỏa thuận nhân danh Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

i) Tuyển dụng lao động theo kế hoạch đã được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật, nâng lương đối với người lao động tại Quỹ.

j) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo yêu cầu quản lý của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 23. Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

#### **1. Phó Giám đốc Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

a) Phó Giám đốc Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên giúp Giám đốc điều hành Quỹ Bảo lãnh tín dụng theo phân công và ủy quyền của Giám đốc Quỹ; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định cơ cấu, số lượng Phó giám đốc theo quy mô và đặc điểm hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên trong quá trình hoạt động sau khi có ý kiến phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Tiêu chuẩn, điều kiện được bổ nhiệm Phó giám đốc Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 34/2018/NĐ-CP.

#### **2. Kế toán trưởng Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

a) Kế toán trưởng Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên dụng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên dụng theo phân công và ủy quyền của Giám đốc và phù hợp với quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan; giúp Giám đốc Quỹ giám sát hoạt động tài chính của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công hoặc ủy quyền;

b) Ngoài tiêu chuẩn, điều kiện được bổ nhiệm quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 34/2018/NĐ-CP, Kế toán trưởng Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 53, Điều 54 Luật Kế toán ngày 20/11/2015.

3. Bộ máy giúp việc của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên gồm bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ điều hành Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên.

Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc do Giám đốc quyết định sau khi được Hội đồng quản lý Quỹ chấp thuận.

**Điều 24. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề sau:**

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế nội bộ Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;

b) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết;

c) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động.

d) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương V**

## **CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THÔNG TIN VÀ BÁO CÁO**

**Điều 25. Chế độ tài chính, kế toán và báo cáo**

Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên thực hiện chế độ tài chính, kế toán, chế độ báo cáo theo đúng quy định của Nghị định số 34/2018/NĐ-CP và Thông tư số 15/2019/TT-BTC ngày 18/3/2019 của Bộ Tài chính.

Năm tài chính của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm.

**Điều 26. Lập kế hoạch tài chính hàng năm**

1. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tài chính năm, kế hoạch thu nhập, chi phí, kế hoạch mua sắm tài sản cố định để trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định sau khi có ý kiến chấp thuận của chủ sở hữu.

2. Quy trình phê duyệt và ban hành kế hoạch tài chính năm như sau:

a) Trước ngày 01 tháng 11 hàng năm, Quỹ bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên lập kế hoạch tài chính năm kế hoạch để trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, cho ý kiến;

b) Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch tài chính năm kế hoạch;

a) Trước ngày 30 tháng 3 năm kế hoạch, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kế hoạch tài chính năm làm căn cứ để Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên triển khai, thực hiện.

d) Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tài chính năm kế hoạch của Quỹ bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch tài chính năm kế hoạch của Quỹ bảo lãnh tín dụng để Quỹ triển khai thực hiện và gửi cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan theo quy định để quản lý, giám sát.

**Điều 27. Lương, phụ cấp lương**

Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên áp dụng quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động, người quản lý quỹ theo quy định đối với

Công ty trách nhiệm hữu một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và phù hợp với tính chất và mô hình hoạt động của Quỹ theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP.

**Điều 28. Kết quả tài chính và phân phối kết quả tài chính**

Kết quả tài chính và phân phối kết quả tài chính của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 34/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 12 Thông tư số 15/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính.

**Điều 29. Chế độ thông tin, báo cáo, kiểm toán và công khai báo cáo tài chính của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên**

Chế độ thông tin, báo cáo, kiểm toán và công khai báo cáo tài chính của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên thực hiện theo quy định tại Điều 44, Điều 45 Nghị định số 34/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

**Chương VI**

**CÁC MỐI QUAN HỆ CỦA QUỸ BẢO LÃNH TÍN DỤNG**

**Điều 30. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên chịu sự chỉ đạo toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Phú Yên, có trách nhiệm báo cáo toàn bộ hoạt động thuộc lĩnh vực bảo lãnh tín dụng trên địa bàn tỉnh cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất, đồng thời tổ chức triển khai các Quyết định, Chỉ thị và văn bản khác của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên.

**Điều 31. Đối với các cơ quan chuyên môn ở Bộ ngành Trung ương**

Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và chấp hành các chế độ báo cáo theo quy định.

**Điều 32. Đối với các Sở, cơ quan ngang Sở, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên có mối quan hệ bình đẳng, phối hợp để thực hiện tốt những nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên có trách nhiệm thực hiện tốt những hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành của các Sở, cơ quan ngang sở, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến các hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên.

**Điều 33. Đối với các tổ chức tín dụng**

Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tín dụng thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng vốn vay, tình hình sản xuất kinh doanh, xác định khả năng tài chính của bên được bảo lãnh để đơn đốc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho tổ chức tín dụng cho vay vốn và các vấn đề khác có liên quan đến bảo lãnh.

**Điều 34. Đối với bên được bảo lãnh**

Bên được bảo lãnh có trách nhiệm báo cáo và chịu sự kiểm tra theo định kỳ hoặc đột xuất của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên về tình hình hoạt động của bên được

bảo lãnh có liên quan đến giao dịch được bảo lãnh tín dụng. Nội dung báo cáo, chế độ kiểm tra của Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên do các bên thoả thuận.

### **Chương VII**

## **XỬ LÝ TRANH CHẤP, CƠ CẤU LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN QUỸ BẢO LÃNH TÍN DỤNG TỈNH PHÚ YÊN**

### **Điều 35. Xử lý tranh chấp**

Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, các bên có thể tự giải quyết bằng thương lượng hoặc hòa giải trên nguyên tắc bình đẳng và cùng có lợi. Trường hợp không thể giải quyết bằng thương lượng, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **Điều 36. Cơ cấu lại, giải thể, phá sản**

1. Việc cơ cấu lại, giải thể, phá sản Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định.

2. Phương thức, quy trình thực hiện việc tổ chức lại, giải thể, phá sản Quỹ Bảo lãnh tín dụng tỉnh Phú Yên được thực hiện theo Nghị định số 34/2018/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

### **Điều 37. Điều khoản sửa đổi bổ sung điều lệ**

1. Trong quá trình hoạt động, nếu gặp khó khăn vướng mắc liên quan đến Điều lệ, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Đối với những nội dung không quy định tại Điều lệ này thì áp dụng theo quy định của pháp luật, trường hợp pháp luật có quy định mới liên quan đến nội dung của Điều lệ thì sẽ áp dụng theo quy định của pháp luật./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Hiến**